

Số : 29 /NQ-ĐHCĐ.MCF

Long An, ngày 04 tháng 04 năm 2017

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2017

- Căn cứ Luật doanh nghiệp.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp-Cơ khí & Lương thực Thực phẩm (Mecofood).
- Căn cứ kết quả biểu quyết của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Xây lắp-Cơ khí & Lương thực Thực phẩm lần thứ XIII, ngày 04 tháng 04 năm 2017.

Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xây lắp-Cơ khí & Lương thực Thực phẩm

QUYẾT NGHỊ

1/- Phê duyệt kết quả SXKD năm 2016 mà Hội đồng quản trị Công ty đã báo cáo và Quyết toán tài chính năm 2016 đã được Ban kiểm soát Công ty thẩm định và Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC công nhận tại văn bản số: 37/2017/BC-KTTC-AASC.HCM, ngày 01 tháng 03 năm 2017; gồm các nội dung chủ yếu như sau:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác : **425.838.203.476 đồng.**
- Tổng lợi nhuận trước thuế : **16.007.446.402 đồng.**
- Mức trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế được thực hiện như sau:
 - + Quỹ phát triển sản xuất 16% : **2.010.035.000 đồng**
 - + Quỹ khen thưởng và phúc lợi 10% : **1.256.272.000 đồng***(Trong đó: Quỹ khen thưởng 70% là 879.390.400 đồng và Quỹ phúc lợi 30% là 376.881.600 đồng).*
- Mức cổ tức năm 2016 cho cổ đông góp vốn được chi bằng tiền mặt với tỷ lệ là 11,44%/VĐL 80 tỷ, tương ứng với số tiền cổ tức được chia là **9.152.000.000 đồng.**
- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối gồm các khoản:
 - + Thu nhập từ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại tiền có gốc ngoại tệ cuối năm 2016 không được phân phối (theo TT 179/2012/TT-BTC ngày 24/10/2012): **80.777.542 đồng;**
 - + Lợi nhuận còn lại để năm sau: **144.409.489 đồng**

2/- Phê duyệt báo cáo của HĐQT Công ty năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ của HĐQT năm 2017

3/- Phê duyệt quỹ tiền lương năm 2016 đưa vào phí với số tiền là: **33.510.242.000 đồng;** Phê duyệt kế hoạch tổng quỹ lương năm 2017 được trích đưa vào phí với tỷ lệ tối đa là 72% trên lợi nhuận chưa trừ lương theo công thức: $(v/(v+m)=72\%)$ tức 100 đồng lợi nhuận chưa trừ lương được trích tối đa 72 đồng lương.

(Lương của công nhân bốc xếp trong dây chuyền sản xuất được tính theo đơn giá thực tế, không tính trong đơn giá tiền lương)

Tùy theo tình hình thực tế kết quả lợi nhuận thực hiện trong năm, Công ty sẽ trích và thực chi lương trong năm tài chính 2017 theo đúng quy định của Nhà nước

4/- Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2017 với các chỉ tiêu chủ yếu:



- Doanh số : 420 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 16,2 tỷ đồng.

5/- Phê duyệt kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017, sau khi trừ chi phí thù lao HĐQT và Ban kiểm soát, thu nhập còn lại được phân phối:

- Quỹ khen thưởng Ban điều hành: 2,5%
- Thu nhập còn lại sau khi trừ quỹ ban điều hành được phân phối:
 - + Chia cổ tức cho cổ đông 74%; tương đương 11,59% năm/VĐL 80 tỷ.
 - + Trích lập các quỹ 26%, trong đó: Quỹ phát triển sản xuất là 16%; quỹ khen thưởng và phúc lợi là 10%.

6/- Phê duyệt giá trị đầu tư thiết bị và XDCB hoàn thành đã đưa vào sử dụng năm 2016 là **12.838.620.586** đồng và kế hoạch đầu tư thiết bị và XDCB năm 2017 là **40.740.000.000** đồng. Ủy quyền cho HĐQT và Tổng Giám đốc thẩm định phê duyệt dự án và tổ chức triển khai theo đúng các trình tự quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty.

7/- Phê duyệt báo cáo thực hiện mức chi thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký hội đồng quản trị năm 2016 là **301.500.000** đồng và phê duyệt mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký hội đồng quản trị năm 2017 là **295.200.000** đồng theo nội dung tờ trình đã được báo cáo tại Đại hội.

8/- Thống nhất chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo quyết toán tài chính năm 2017 là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC-Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

9/- Đại hội đã thống nhất bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2014-2018):

- Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Họ và Tên	Số phiếu được bầu	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần tham dự đại hội (%)
1	Ông Lê Trường Sơn	6.807.536	99,98%

10/- Giao cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty căn cứ Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2017 này lập chương trình, kế hoạch và xây dựng các biện pháp cụ thể để quản trị Công ty hoạt động đạt kết quả, hoàn thành chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

Nơi nhận :

- UBCKNN
- Sở GD&ĐT HN
- TTLKCKVN
- Tổng Cty Lương thực MN
- HĐQT, BKS Cty
- Ban TGD Công ty
- Lưu TCHC
- Lưu MC/D/CK/ĐHCĐ2017



Lê Văn Lộc

Long An, ngày 04 tháng 04 năm 2017

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Hôm nay, vào lúc 8h00 ngày 04 tháng 04 năm 2017, tại Hội trường Công ty Lương thực Long An, địa chỉ Số 10, Đường Cử Luyện, Phường 5, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, Công ty Cổ phần Xây Lập Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm được tiến hành.

I – PHẦN NGHI THỨC:

Ông : Phạm Văn Vê – Thay mặt Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã thông qua phần nghi thức, cụ thể như sau:

- Tuyên bố lý do.
- Giới thiệu đại biểu tham dự đại hội.
- Công bố tỉ lệ tối thiểu để tổ chức Đại hội và tỉ lệ biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017 là 51% và 65% tổng số phiếu biểu quyết
- Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông, tình hình cổ đông tham dự đại hội:

Tổng vốn điều lệ của Công ty là: 80 tỷ đồng, tương ứng: 8.000.000 cổ phần, mỗi cổ phần tương đương mệnh giá 10.000 đồng. Trong đó:

Tổng vốn Nhà nước là 48 tỷ đồng, tương ứng: 4.800.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 60% vốn Điều lệ. Người đại diện quản lý vốn Nhà nước gồm 03 người:

- 1- Ông Lê Văn Lộc nắm giữ : 2.080.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 26%.
- 2- Ông Nguyễn Văn Kiệt nắm giữ : 1.360.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 17%.
- 3- Ông Lê Trường Sơn nắm giữ : 1.360.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 17%.

Về cổ đông cá nhân và tổ chức có 348 cổ đông với tổng vốn là: 32 tỷ đồng, tương ứng 3.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 40% vốn điều lệ.

Số cổ đông đủ tư cách tham dự Đại hội là số cổ đông có cổ phần và đăng ký dự đại hội với ban tổ chức.

Số cổ đông và đại diện cổ đông có mặt tham dự Đại hội là 229 người đại diện cho 6.809.023 cổ phần, chiếm tỷ lệ 85,11% vốn điều lệ. Như vậy đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 được tiến hành hợp lệ.

- Giới thiệu danh sách Chủ tịch Đoàn và Thư ký đại hội:

Chủ tịch đoàn:

- | | |
|--------------------------|---|
| 1/- Ông Lê Văn Lộc | Chủ tịch HĐQT Công ty CP XLCK & LTTP |
| 2/- Ông Nguyễn Văn Kiệt | Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty |
| 3/- Ông Phạm Văn Tổ | Thành viên HĐQT Công ty CP XLCK& LTTP |
| 4/- Ông Lê Hoàng Nhữ | Thành viên HĐQT Công ty CP XLCK& LTTP |
| 5/- Ông Nguyễn Bình Hiền | Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Cty |

Đại hội đã biểu quyết tán thành danh sách chủ tịch Đoàn, với tỷ lệ 100%.

Thư ký đại hội:

- | | |
|---------------------------|--|
| 1/- Bà Phan Thị Phúc Ngân | - Phó phòng Tổ chức Hành chính |
| 2/- Bà Lê Thị Thu Hương | - Chuyên viên kế toán xí nghiệp Lương thực Thực Phẩm |

Đại hội đã biểu quyết tán thành thư ký Đại hội, với tỷ lệ 100%.

II- NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

A- Thông qua các văn kiện:

1/- Ông: Phạm Văn Về - Thay mặt Ban tổ chức thông qua nội dung chương trình Đại hội (có nội dung chương trình đại hội đính kèm).

Đại hội đã biểu quyết tán thành 100% nội dung chương trình đại hội

2/- Ông Nguyễn Văn Kiệt, thay mặt Chủ tịch đoàn:

- Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2016 và phương hướng SXKD năm 2017 (có Báo cáo và phương hướng kèm theo)

3/- Ông Lê Văn Lộc, thay mặt chủ tịch đoàn:

- Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2016 và phương hướng năm 2017 (có Báo cáo và phương hướng kèm theo)

4/- Ông Võ Văn Lệt, Trưởng Ban kiểm soát, thay mặt Ban kiểm soát Cty:

- Thông qua Báo cáo thẩm định quyết toán tài chính năm 2016 (có báo cáo kèm theo).

5/- Ông Nguyễn Bình Hiên, thay mặt chủ tịch đoàn:

- Thông qua Tờ trình báo cáo kết quả thực hiện quỹ lương năm 2016 và xin phê duyệt kế hoạch quỹ lương năm 2017 (có tờ trình kèm theo).

- Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 (có tờ trình kèm theo).

6/- Ông Phạm Văn Tỏ, thay mặt chủ tịch đoàn:

- Thông qua Tờ trình về việc thực hiện thù lao HĐQT năm 2016 và kế hoạch mức thù lao HĐQT năm 2017 (có tờ trình kèm theo).

- Thông qua Tờ trình về việc chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 (có tờ trình kèm theo).

- Mời Đại hội thảo luận, cho ý kiến về các văn bản mà Chủ tịch đoàn vừa trình bày.

Để hỗ trợ cho Đoàn chủ tịch kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội và thực hiện kiểm phiếu bầu cử. Ông Lê Văn Lộc, đề cử tổ kiểm phiếu gồm có:

Danh sách Tổ bầu cử, kiểm phiếu biểu quyết:

1/ Bà : Nguyễn Thị Thanh Phụng – Tổ trưởng

2/ Ông : Trần Thái Bình

3/ Bà : Bùi Thị Kim Phượng

4/ Bà : Nguyễn Thị Ngọc Thương

5/ Bà : Trần Thị Diễm

6/ Bà : Hoàng Thị Liên

Đại hội biểu quyết tán thành danh sách tổ kiểm phiếu, tổ bầu cử với tỷ lệ 100%.

Tóm tắt các ý kiến của phiên thảo luận tại Đại hội:

Sau khi nghe các báo cáo, tờ trình, tại phiên thảo luận, tất cả các cổ đông dự Đại hội đều đã thống nhất với các văn bản, tờ trình mà Chủ tịch đoàn trình bày, không có ý kiến bổ sung.

Kết quả biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Ông Lê Văn Lộc, thay mặt Đoàn chủ tịch trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung chủ yếu sau:

Nội dung 1: Phê duyệt báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2016

1. Thống nhất phê duyệt kết quả SXKD năm 2016 mà Hội đồng quản trị Công ty đã báo cáo, Quyết toán tài chính năm 2016 đã được Ban kiểm soát Công ty thẩm định và được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC công nhận tại văn bản số: 37/2017/BC-KTTC-AASC.HCM, ngày 01/03/2017. Gồm các nội dung chủ yếu sau:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác : 425.838.203.476 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế : 16.007.446.402 đồng
- Mức trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế được thực hiện theo Nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đã phê duyệt, trong đó:

- + Quỹ khen thưởng Ban điều hành 2,5% số tiền: 324.192.155.
- + Quỹ phát triển sản xuất 16%, số tiền : 2.010.035.000 đồng
- + Quỹ khen thưởng và phúc lợi 10%, số tiền : 1.256.272.000 đồng

(Trong đó: Quỹ khen thưởng 70% là 879.390.400 đồng và Quỹ phúc lợi 30% là 376.881.600 đồng).

- Mức cổ tức năm 2016 cho cổ đông góp vốn được chi bằng tiền mặt với tỷ lệ là 11,44%/VDL 80 tỷ tương ứng với số tiền cổ tức được chia là: 9.152.000.000 đ

2. Thống nhất giữ lại phần thu nhập từ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại tiền có gốc ngoại tệ cuối năm 2016 không được phân phối (theo TT 179/2012/TT-BTC ngày 24/10/2012): **80.777.542** đồng; cổ tức lẻ chưa chia cho cổ đông: **144.409.489** đồng)

Đại hội đồng cổ đông đã thông qua với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số phiếu	6.809.023	6.809.023	0	0
Đạt tỷ lệ %	100	100	0	0

Nội dung 2: Phê duyệt báo cáo của HĐQT Công ty năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017

- Thống nhất phê duyệt báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị Công ty năm 2017.

Đại hội đồng cổ đông đã thông qua với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số phiếu	6.809.023	6.809.023	0	0
Đạt tỷ lệ %	100	100	0	0

Nội dung 3 : Phê duyệt quỹ lương đưa vào phí SXKD năm 2016 và kế hoạch quỹ lương năm 2017.

- Thống nhất quỹ tiền lương năm 2016 đưa vào phí với số tiền là: **33.510.242.000** đồng; Phê duyệt kế hoạch tổng quỹ lương năm 2017 được trích đưa vào phí với tỷ lệ tối đa là 72% trên lợi nhuận chưa trừ lương theo công thức:

066
 ÔNG
 Ô PH
 LẬP-
 JUNG
 HỰC P
 AN

($v/(v + m) = 72\%$) tức 100 đồng lợi nhuận chưa trừ lương được trích tối đa 72 đồng lương.

(Lương của công nhân bốc xếp trong dây chuyền sản xuất được tính theo đơn giá thực tế, không tính trong đơn giá tiền lương)

Tùy theo tình hình thực tế kết quả lợi nhuận thực hiện trong năm, Công ty sẽ trích và thực chi lương trong năm tài chính 2017 theo đúng quy định của Nhà nước; đồng thời sẽ báo cáo lại cho cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Đại hội đồng cổ đông đã thông qua với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số phiếu	6.809.023	6.809.023	0	0
Đạt tỷ lệ %	100	100	0	0

Nội dung 4: Phê duyệt kế hoạch SXKD, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017; phê duyệt công tác đầu tư năm 2016 và kế hoạch đầu tư năm 2017.

1. Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2017 với các chỉ tiêu chủ yếu:

- Doanh số : 420 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 16,2 tỷ đồng

2. Phê duyệt kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017, sau khi trừ chi phí thù lao HĐQT và Ban kiểm soát, thu nhập còn lại được phân phối:

- Quỹ khen thưởng Ban điều hành: 2,5%
- Thu nhập còn lại sau khi trừ quỹ khen thưởng Ban điều hành được phân phối:
 - + Chia cổ tức cho cổ đông 74%; tương đương 11,59% /VĐL 80 tỷ.
 - + Trích lập các quỹ 26%, trong đó: quỹ phát triển sản xuất 16%, quỹ khen thưởng phúc lợi 10%.

3. Phê duyệt giá trị đầu tư thiết bị và XDCB hoàn thành đã đưa vào sử dụng năm 2016 là: 12.838.620.586 đồng; phê duyệt kế hoạch đầu tư thiết bị và XDCB năm 2017 là 40.740.000.000 đồng. Ủy quyền cho HĐQT và Tổng Giám đốc thẩm định phê duyệt dự án và tổ chức triển khai theo đúng các trình tự quy định của pháp luật.

Đại hội đồng cổ đông đã thông qua với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số phiếu	6.809.023	6.809.023	0	0
Đạt tỷ lệ %	100	100	0	0

Nội dung 5: Phụ cấp thù lao cho HĐQT, BKS và thư ký HĐQT

- Thống nhất phê duyệt báo cáo thực hiện mức chi thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký HĐQT năm 2016 là: 301.500.000 đồng và phê duyệt mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký HĐQT năm 2017 là 295.200.000 đồng theo nội dung tờ trình đã được báo cáo tại Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông đã thông qua với kết quả biểu quyết như sau:

40.3
T.Y
ĂN
CƠ
3 TH
HÀN
T.V

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số phiếu	6.809.023	6.809.023	0	0
Đạt tỷ lệ %	100	100	0	0

Nội dung 6: Chọn đơn vị kiểm toán:

- Thống nhất chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo quyết toán tài chính năm 2017 là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC- Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.

Đại hội đồng cổ đông đã thông qua với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số phiếu	6.809.023	6.809.023	0	0
Đạt tỷ lệ %	100	100	0	0

B/- Phần bầu cử bổ sung Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2014- 2018):

1/- **Ông Lê Hoàng Nhữ**, thay mặt Đoàn chủ tịch thông qua tờ trình đề cử, ứng cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2014-2018) (có tờ trình kèm theo)

Danh sách ứng viên được đề cử, ứng cử vào HĐQT:

1/- Ông Lê Trường Sơn

Đại hội đã biểu quyết tán thành danh sách đề cử, ứng cử vào HĐQT nêu trên, với tỷ lệ 100%

2/- **Ông Lê Hoàng Nhữ**, thay mặt Đoàn chủ tịch, thông qua quy chế bầu cử. (có quy chế bầu cử kèm theo)

Đại hội biểu quyết tán thành quy chế bầu cử, với tỷ lệ 100%.

3/- **Bà : Nguyễn Thị Thanh Phụng:** Tổ trưởng Tổ bầu cử, thông qua thể lệ bầu cử và tiến hành bầu cử. (có thể lệ bầu cử kèm theo)

4/- **Đại hội nghỉ giải lao** (20 phút)

5/- **Bà : Nguyễn Thị Thanh Phụng:** Tổ trưởng tổ bầu cử, công bố kết quả bầu cử. (có bảng kết quả bầu cử kèm theo). Với danh sách trúng cử bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2014-2018)

- Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Họ và Tên	Số phiếu được bầu	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần tham dự đại hội (%)
1	Ông Lê Trường Sơn	6.807.536	99,98%

6/- Thành viên HĐQT trúng cử ra mắt Đại hội

C /- Thông qua biên bản và bế mạc đại hội:

1/- **Bà Phan Thị Phúc Ngân-** Thư ký đại hội, thông qua biên bản đại hội


Biên bản đại hội đồng cổ đông đã được đọc lại tại đại hội cho tất cả các cổ đông thông qua trước khi bế mạc.

Đại hội đồng cổ đông đã thông qua biên bản với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số phiếu	6.809.023	6.809.023	0	0
Đạt tỷ lệ %	100	100	0	0

2/ - Ông: Phạm Văn Về: Thay mặt Ban tổ chức tuyên bố bế mạc Đại hội Đại hội bế mạc vào lúc 11h 30 cùng ngày 04 tháng 04 năm 2017.

ĐOÀN CHỦ TỊCH


Lê Văn Lộc
Nguyễn Văn Kiệt
Phạm Văn Tô
Lê Hoàng Nhữ
Nguyễn Bình Hiền

THƯ KÝ ĐẠI HỘI


Lê Thị Thu Hương
Phan Thị Phúc Ngân



**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT
NHIỆM KỲ III (2014 – 2018)
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN MECOFOOD**

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN MECOFOOD**

Trụ sở chính: **Số 29 – Nguyễn Thị Bảy – Phường 6 – TP Tân An – Long An.**

Thời gian bắt đầu kiểm phiếu: 10 giờ 10 phút, ngày 04/04/2017

Thời gian kết thúc kiểm phiếu: 10 giờ 30 phút, ngày 04/04/2017

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Mecofood

- Căn cứ Quy chế và thể lệ bầu cử tại đại hội cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ Phần Mecofood

Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Mecofood nhiệm kỳ III (2014 - 2018) với các nội dung sau:

1. Cổ phần, quyền biểu quyết:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết : 8.000.000 cổ phần

- Tổng số cổ phần tham gia Đại hội : 6.809.023 cổ phần

- Tổng số quyền biểu quyết bầu Thành viên HĐQT: 6.809.023 quyền

2. Danh sách các ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua:

2.1. Ứng cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị :

1. Ông Lê Trường Sơn

3. Kết quả kiểm phiếu:

3.1. Phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:

- Số phiếu phát ra : 229 phiếu, tương ứng 6.809.023 quyền biểu quyết

- Số phiếu thu về : 229 phiếu, tương ứng 6.809.023 quyền biểu quyết

- Số phiếu hợp lệ : 229 phiếu, tương ứng 6.809.023 quyền biểu quyết

- Số phiếu không hợp lệ : 0 phiếu, tương ứng 0 quyền biểu quyết

Kết quả :

STT	Họ và Tên	Số phiếu được bầu	Tỷ lệ
1	Ông Lê Trường Sơn	6.807.536	99,98 %



4. Công bố kết quả kiểm phiếu


Căn cứ các quy định của pháp luật, thể lệ bầu cử đã thông qua tại Đại hội và kết quả kiểm phiếu. Tổ bầu cử công bố kết quả bầu cử: các ông, bà có tên sau đây đã trúng cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Mecofood nhiệm kỳ III (2014 – 2018).

1. Ông Lê Trường Sơn

Biên bản kiểm phiếu đã được thông qua tại Đại Hội cổ đông thường niên năm 2017 và được lập thành 02 bản gốc lưu tại trụ sở Công ty Cổ Phần Mecofood.

Long An, ngày 04 tháng 04 năm 2017

CHỮ KÝ CÁC THÀNH VIÊN TỔ BẦU CỬ

Tổ trưởng: Nguyễn Thị Thanh Phụng.....

Tổ viên: Bùi Thị Kim Phượng.....

Tổ viên: Trần Thị Diễm.....

Tổ viên: Nguyễn Thị Ngọc Thương.....

Tổ viên: Hoàng Thị Liên.....

Tổ viên: Trần Thái Bình.....

Đại diện cổ đông giám sát: Nguyễn Văn Chấn.....



BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD 2016 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2017

PHẦN I

THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2016

I-ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Năm 2016 tình hình kinh tế thế giới và trong nước biến động khó lường, một số yếu tố tác động mạnh đến nền kinh tế làm ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong đó có Cty CP Mecofood đó là:

- Sự biến đổi khí hậu và sự chuyển đổi giống cây trồng làm cho giá cả nguyên liệu biến động thất thường khó dự báo.

- Kinh tế thế giới giảm sút, biến động của đồng dollar và lãi suất VNĐ làm cho chi phí tín dụng tăng cao, làm hạn chế chi tiêu và đầu tư và hạn chế thương mại hàng hóa nhất là những tháng cuối năm.

- Xu hướng tự túc lương thực và hạn chế mua của các nước nhập khẩu để bảo hộ nền nông nghiệp trong nước.

- Hầu hết các nước sản xuất gạo đều tăng sản lượng do thời tiết thuận lợi và đầu tư mạnh vào nông nghiệp của các nước xuất khẩu và các nước nhập khẩu lương thực.

- Sản lượng tồn kho tăng cao tại các nước sản xuất lương thực cũng như tại các nước nhập khẩu lương thực.

Các yếu tố trên đã tác động mạnh đến thị trường lương thực Việt nam, đã làm ảnh hưởng lớn đến hoạt động của các doanh nghiệp do sụt giảm mạnh về sản lượng tiêu thụ, cả nước chỉ XK đạt 76% so với KH 2016 (4.951/6.500 tấn) và cũng chỉ đạt 75% so với thực hiện năm 2015 (4.951/6.615 tấn); về sản lượng giảm -25% và giá trị xuất khẩu giảm -20,57% so 2015; giá nguyên liệu trong nước tăng b/q +13,5% so 2015; xuất khẩu lương thực gặp khó khăn kéo dài từ nhiều năm qua đến nay chưa có hồi kết, đã làm ảnh hưởng lớn đến các ngành hàng khác của Công ty như ngành hàng cơ khí và mặt hàng bao bì cũng sụt giảm sâu.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã nhận định, đánh giá thị trường và đề ra phương án kinh doanh linh hoạt với những giải pháp phù hợp đối với từng ngành hàng, hạn chế những rủi ro, nắm bắt thời cơ để kinh doanh có hiệu quả.

II-KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2016

1- Kết quả chung:

1.1- Kết quả các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2016:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016			So cùng kỳ 2015 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)	
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	550,00	425,838	77,42 %	90,91 %
2	Lợi nhuận Tr.thuế	Tỷ đồng	16,00	16,007	100,04 %	104,24 %
3	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	Theo quy định	6,379		115,5 %
4	Thu nhập b/q	Tr đồng	7	7,05	101,15 %	103,83 %

1.2- Kết quả thực hiện sản lượng kinh doanh từng ngành hàng:

ST T	Diễn giải	ĐVT	Năm 2016			So cùng kỳ 2015 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)	
I	Mua vào					
1	- Lương thực (quy gạo)	Tấn	40.000	30.157	75,39 %	101,04 %
II	Bán ra					
1	-Lương thực bán ra	Tấn	40.000	39.690	99,22 %	105,07 %
2	-Bao bì	1000 cái	12.000	7.816	65,13 %	73,88 %
3	-Cơ khí	Ti đồng	62	38,52	62,13 %	69,82 %
4	-Bê tông - VLXD	m3	45.000	70.926	157,61 %	148,67 %
5	-Mỹ nghệ	Cont	34	32,5	95,59 %	97,01 %

2- Đánh giá từng mặt hàng.

2.1-Mặt hàng lương thực:

- Tổng lượng tiêu thụ: 39.690 tấn, Trong đó:

+ **XK trực tiếp và ủy thác** được 17.552 tấn đạt 70,2% KH năm (KH 2016 là 25,000 tấn) và so với thực hiện năm 2015 đạt 76,29 % (TH 2015 là 23,005 tấn)

Do nguồn cung dồi dào từ các nước xuất khẩu lương thực và do chính sách tự túc lương thực từ các nước nhập khẩu lớn làm cho nhu cầu giảm mạnh, từ đó đã tạo ra sự cạnh tranh gay gắt giữa các nước xuất khẩu lương thực, đã làm cho sản lượng tiêu thụ và giá trị xuất khẩu lương thực giảm sâu.

+ **Kinh doanh Nội địa:** 22.138 tấn so với KH 2016 đạt 147,59% (KH năm 2016 là 15.000 tấn) và so với thực hiện 2015 đạt 149,88% (TH 2015 là 14,770 tấn).

Thị trường tiêu thụ trong nước khá ổn định nhưng cũng cạnh tranh gay gắt do thị trường xuất khẩu gặp khó khăn, các doanh nghiệp kinh doanh lương thực đã chuyển sang khai thác thị trường nội địa, làm cho thị phần bị chia nhỏ, nhưng nhờ Công ty có hệ thống khách hàng ổn định trong nhiều năm qua nên vẫn giữ vững và phát triển được trong thị trường nội địa.

2.2. Mặt hàng Bao bì – Mỹ nghệ:

a)- Mặt hàng Bao bì:

Sản lượng tiêu thụ trong năm được: 7.816 triệu chiếc, đạt 65,13 % so KH và đạt 73,88% so với 2015.

Sản lượng bao bì năm 2016 giảm sút mạnh do xuất khẩu lương thực khó khăn làm cho nhu cầu bao bì cũng giảm theo. (Sản lượng lương thực xuất khẩu giảm -25%, quy lượng là -1.549.000 tấn gạo, tương đương giảm bao bì là -30,98 triệu bao). Đã tạo ra sự cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp cung ứng bao bì trong nước. Đây

là nguyên nhân làm cho sản lượng tiêu thụ bao bì của Công ty chưa đạt được như mong muốn.

b)- Mặt hàng Mỹ nghệ:

- Xuất khẩu được: 32,5 Con't, đạt 95,59% so KH năm và đạt 97,01% so 2015.

Mặt hàng Mỹ nghệ tương đối ổn định về sản lượng, Vì mặt hàng này không có sự cạnh tranh thị trường do đặc thù riêng của sản phẩm, nhưng mặt hàng này cũng rất khó trong việc tăng sản lượng, do sản xuất bằng thủ công và tiêu thụ theo tính chất thời vụ của nước nhập khẩu; việc thu tuyển lao động rất khó khăn do việc làm trong năm không thường xuyên. Tuy nhiên Công ty đã đề ra các giải pháp phù hợp trong tổ chức sản xuất và bảo quản sản phẩm đảm bảo duy trì và phát triển ngành hàng này.

2.3- Mặt hàng Cơ khí – Bê tông-VLXD:

a)- Mặt hàng Cơ khí :

- Doanh thu: 38,52 tỷ đồng, đạt 62,13 % so KH năm và đạt 69,82% so 2015

Giá trị sản lượng mặt hàng Cơ khí giảm sút mạnh trong năm 2016 là do các doanh nghiệp kinh doanh lương thực đã cơ bản đầu tư máy móc, thiết bị chế biến tương đối hoàn thiện. Bên cạnh đó, tình hình kinh doanh lương thực trong những năm gần đây gặp nhiều khó khăn về đầu ra mà hiệu quả lại thấp, nên các doanh nghiệp cũng hạn chế đầu tư mở rộng. Trong năm, Công ty đã nhận một số hợp đồng lớn nhưng phải dừng thi công vì chủ đầu tư thiếu vốn,... Công ty nhận định tình hình sụt giảm doanh thu mặt hàng Cơ khí có thể còn kéo dài trong nhiều năm tới. Do đó để phát triển mặt hàng này, Công ty đã và đang tập trung sản xuất hoàn thiện, chuẩn hóa mẫu mã các sản phẩm chủ lực là thế mạnh của Công ty. Song song đó, Công ty tiếp tục nghiên cứu để đưa ra thị trường những dòng sản phẩm có tính năng vượt trội hơn và có chi phí đầu tư phù hợp cho các nhà đầu tư trong tình hình khó khăn hiện nay, đây cũng là mục tiêu để duy trì và phát triển ngành hàng cơ khí của Công ty.

b)- Mặt hàng Bê tông - VLXD:

Tiêu thụ được: 70.926 m³, đạt 157,61 % so KH năm và đạt 148,67% so 2015.

Mặt hàng bê tông tươi năm 2016 có tốc độ tăng trưởng khá tốt. Đó là do sự tác động tích cực của các nhà đầu tư vào thị trường bất động sản. Bên cạnh đó, Công ty đã làm tốt công tác tiếp thị, khai thác thị trường; đầu tư mở rộng, nâng cấp máy móc, thiết bị để tăng năng lực sản xuất và vận chuyển bê tông, đáp ứng kịp thời nhu cầu khách hàng, tạo được uy tín và thương hiệu bê tông Mecofood.

III. CÔNG TÁC HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ:

1- Công tác quản lý, điều hành:

- Tổ chức tổng kết SXKD năm 2015 và hội nghị người lao động để triển khai nhiệm vụ của Công ty năm 2016; tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động SXKD; 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2016.

- Thực hiện hồ sơ và được Bộ Công thương cấp lại “Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo” có giá trị đến hết ngày 08/06/2021.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện “Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” theo quyết định số 103/QĐ-TCHC.MCF ngày 20/05/2016.

2- Công tác an ninh quốc phòng và trật tự an toàn cơ quan:

- Thực hiện công tác an ninh quốc phòng và trật tự an toàn trong cơ quan; đảm bảo an toàn tuyệt đối về tài sản của đơn vị; tăng cường lực lượng tự vệ cơ quan trực trong các ngày nghỉ Lễ, Tết.

- Xây dựng kế hoạch phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc và kế hoạch huấn luyện dân quân tự vệ năm 2016.

- Thường xuyên triển khai các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước cho tất cả cán bộ, đảng viên người lao động thông suốt.

- Triển khai và kiểm tra thường xuyên công tác an toàn vệ sinh lao động, PCCC; PCCN năm 2016.

3-Công tác tổ chức cán bộ, Lao động –Tiền lương – Chế độ chính sách:

- Công tác tổ chức cán bộ: Công tác đổi mới cán bộ được coi trọng, thường xuyên tổ chức các buổi hội thảo chuyên đề về chiến lược phát triển nguồn nhân lực hiện có và định hướng nguồn nhân lực trong những năm tiếp theo.

- Xây dựng hệ thống thang bảng lương mới trình cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương đảm bảo theo quy định của luật trong từng giai đoạn.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm thân thể cho CBCNVLD; quan tâm đến thu nhập đảm bảo đời sống cho công nhân viên và người lao động.

4-Về công tác Thanh tra - kiểm tra:

*** Công tác kiểm tra:**

- Tổ chức thực hiện công tác kiểm tra giám sát việc chấp hành nội quy lao động, quy chế làm việc, chấp hành quy chế quản lý tài chính, quản lý hàng hóa và chấp hành các quy định về phòng cháy chữa cháy, an ninh quốc phòng, an toàn lao động và bảo vệ môi trường.

- Tổ chức tiếp đoàn Kiểm toán nhà nước theo Quyết định số 645/QĐ-KTNN ngày 01/04/2016 của Tổng kiểm toán nhà nước về việc “ Kiểm toán ngân sách địa phương giai đoạn 2010-2015 của Tỉnh Long An”

- Thực hiện dân chủ cơ sở, công khai, minh bạch thông qua hoạt động sơ kết, tổng kết, Hội nghị người lao động, thực hiện kê khai tài sản và thu nhập đúng theo quy định. Trong năm không có trường hợp vi phạm, cũng như biểu hiện vi phạm.

- Theo dõi rà soát thường xuyên các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, đầu tư, quản lý và sử dụng thời gian lao động, vật tư, nguyên vật liệu, năng lượng... rà soát các định mức kinh tế, kỹ thuật để điều chỉnh, ngăn ngừa thất thoát lãng phí.

5- Công tác quản lý tài chính:

- Thực hiện báo cáo quyết toán tài chính năm, đã được kiểm toán độc lập, công bố thông tin và lập báo cáo thường niên gửi UBCKNN và Sở GDCK Hà Nội; Thực hiện các báo cáo định kỳ theo Luật Chứng khoán gửi các cơ quan chức năng đúng quy định;

- Khai thác nguồn vốn tín dụng có lãi suất phù hợp đảm bảo nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng vốn, hàng hóa tại các đơn vị trực thuộc, đơn đốc thu hồi công nợ phải thu, không để tình trạng nợ dầy dụa.

6-Công tác đầu tư-xây dựng cơ bản:

Tổng mức đầu tư theo kế hoạch năm 2016 là: 18.412.200.000 đồng; Công ty đã thực hiện và quyết toán đưa vào sử dụng với giá trị là 12.838.620.586 đồng, gồm:

+XN XLCK: 11.456.637.722 đồng. +XN LTTP : 1.300.168.519 đồng

+XN BBMN: 43.632.345 đồng +VP Công ty: 38.182.000 đồng

(Có phụ lục đầu tư – mua sắm TSCĐ năm 2016 đính kèm)

00
CỘNG
HÒA
XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA
LIÊN BANG
VIỆT NAM

Các hạng mục còn lại chuyển sang thực hiện đầu tư trong năm 2017.

7-Công tác đầu tư cánh đồng lớn:

- Thực hiện đầu tư xây dựng cánh đồng lớn: Trong năm 2016, Công ty xây dựng phương án cánh đồng lớn giai đoạn 2015-2020 được Ủy Ban Tỉnh Long An phê duyệt theo quyết định số 1030/QĐ-UBND ngày 21/6/2016

- Tổ chức thực hiện thu mua cánh đồng lớn trong năm 2016 được 840 hecta. Trong đó: Thực hiện liên kết sản xuất: 1.155 tấn lúa tươi, tương đương 155 ha; Hợp đồng bao tiêu với các HTX: 4.631 tấn lúa khô, tương đương 685 ha.

IV- CÔNG TÁC ĐẢNG, ĐOÀN THỂ :

Công ty luôn quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức chính trị, tổ chức đoàn thể chính trị trong mọi hoạt động của từng tổ chức, trong năm qua các tổ chức chính trị đã thể hiện tốt vai trò tạo được động lực duy trì và phát triển các phong trào trong sản xuất kinh doanh, nhất là tạo được sự đoàn kết gắn bó của người lao động đối với Công ty và đóng góp phần lớn cho Công ty vượt qua khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ chung.

V- ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Năm 2016 mặc dù có nhiều nỗ lực và cố gắng trong chỉ đạo và điều hành nhưng chỉ tiêu về sản lượng và doanh thu vẫn chưa đạt như mong muốn, nhưng chỉ tiêu về lợi nhuận Công ty đã phấn đấu đạt 100% so với kế hoạch và đạt 104,24% so với cùng kỳ năm 2015.

Về nguyên nhân khách quan là do ảnh hưởng tình hình kinh tế - xã hội chung của cả nước và tình hình thị trường thế giới trầm lắng do nguồn cung dồi dào như đã đánh giá ở phần trên.

Về nguyên nhân chủ quan đó là do chưa thật sự tích cực trong công tác cải tiến sản phẩm, cải tiến máy móc thiết bị, xây dựng hệ thống kinh doanh và tiếp thị, khai thác khách hàng, mở rộng thị trường; chưa thật sự làm tốt công tác thị trường về quan tâm chăm sóc trước, trong và sau bán hàng phù hợp với từng đối tượng, từng phân khúc thị trường nhằm tăng khả năng cạnh tranh sản phẩm hàng hóa của Công ty.

Đây là những nguyên nhân cơ bản để làm cơ sở điều chỉnh công tác quản trị điều hành và đề ra các giải pháp thực hiện tốt hơn trong hoạt động SXKD năm 2017.

PHẦN II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2017

I-NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH.

Năm 2017, dự báo hoạt động sản xuất kinh doanh sẽ tiếp tục khó khăn do một số yếu tố chính tác động trực tiếp lên thị trường thế giới và thị trường trong nước như:

- Nguồn cung dồi dào do sản lượng lương thực ngày càng tăng và lượng tồn kho tăng kỷ lục của năm 2016 chuyển sang của các nước xuất khẩu và chính sách tự túc lương thực của các nước nhập khẩu lương thực.

- Đến thời điểm này (T4/2017) nhu cầu thị trường thế giới chưa rõ nét, khả năng thị trường Châu Á nhu cầu thấp, thị trường Châu phi có nhu cầu tăng nhẹ.

- Tỷ giá của đồng dollar và lãi suất VNĐ tăng cao từ cuối quý IV năm 2016 làm cho chi phí sản xuất sẽ tăng thêm, ảnh hưởng đến sức cạnh tranh của hàng hóa trong nước so với các nước cùng xuất khẩu trên thế giới.

- Xu hướng giá xuất khẩu giảm do cạnh tranh gay gắt giữa các nguồn cung cấp

dồi dào của các nước xuất khẩu vào các thị trường tiêu thụ trên thế giới.

- Vụ đông xuân 2017 đã thu hoạch gần cuối vụ nhưng giá nguyên liệu thông dụng đứng ở mức cao (giá tăng gần 10% so 2015); do chuyển đổi diện tích sang cây trồng khác và chuyển đổi diện tích sản xuất lúa thông dụng, lúa thơm các loại sang sản xuất lúa nếp.

Từ các yếu tố trên, cho thấy thị trường trong năm 2017 dự báo sẽ còn tiếp tục khó khăn. Tuy nhiên với nhận định trên, Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm đi kèm với các giải pháp thực hiện cho năm 2017 như sau:

II-KẾ HOẠCH CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2017 :

1-Kế hoạch một số chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2017:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2017	GHI CHÚ
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	420	
2	Lợi nhuận	Tỷ đồng	16,2	
3	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	4,75	
4	Thu nhập b/q	Tr đồng	7,15	

2-Kế hoạch sản lượng kinh doanh từng ngành năm 2017:

Stt	Diễn giải	ĐVT	KH 2017	GHI CHÚ
1	- Lương thực mua vào quy gạo:	Tấn	40.000	
	Trong đó : + Gạo các loại :	Tấn	36.500	
	+ Lúa các loại :	Tấn	7.000	
	- Lương thực bán ra quy gạo	Tấn	40.000	
	Trong đó: + XK ủy thác	Tấn	5.000	
+ XK trực tiếp	Tấn	10.000		
+ Gạo Nội địa	Tấn	25.000		
2	Bao bì (quy chuẩn 120)	Triệu cái	12	
3	Mỹ nghệ	Con't	34	
4	Doanh số cơ khí	Tỷ đồng	42	
5	Bê tông	M ³	72.000	
6	Thực hiện cánh đồng lớn	Ha	1.150	

3/ Các giải pháp đối với các ngành hàng:

3.1- Mặt hàng lương thực:

Công ty xác định thị trường nội địa là nền tảng kinh doanh bền vững và tiềm năng để tăng sản lượng, tăng hiệu quả kinh doanh lương thực năm 2017, do đó cần chú trọng công tác xây dựng hệ thống phân phối, cải tiến chất lượng sản phẩm, cải tiến bao bì cho phù hợp với từng phân khúc khác hàng.

Về xuất khẩu phải giữ được những thị trường, khách hàng hiện có và mở rộng thị trường, tìm kiếm thêm khách hàng mới, tập trung vào những thị trường, khách hàng nhập khẩu có nhu cầu về các loại gạo thơm, nếp, huyết rồng...

Cải tiến công nghệ chế biến, máy móc thiết bị, kho tàng, nhà xưởng nhằm ổn định chất lượng và giảm chi phí sản xuất.

3.2. Mặt hàng Bao bì – Mỹ nghệ:

- Về bao bì tập trung quản lý chất lượng, hạn chế tối đa sản phẩm hỏng và phế phẩm; tích cực tiếp thị để tiêu thụ sản phẩm trong thị trường nội địa lẫn xuất khẩu.

- Về Mỹ nghệ: Tập trung nghiên cứu chế tạo thiết bị để sản xuất hỗ trợ một số công đoạn thay thế cho lao động thủ công, nhằm đáp ứng thực trạng không thu tuyển được lao động của mặt hàng này trong nhiều năm qua.

- Tìm mọi biện pháp để giảm giá thành, đặc biệt đối mặt hàng Mỹ nghệ phải tăng tỷ lệ thu hồi sậy, giảm tối đa lúa phế nhằm tiết kiệm tối đa nguyên liệu đầu vào, xem đây làm nhiệm vụ trọng tâm để tiết giảm chi phí trong điều kiện chi phí nguyên liệu đầu vào ngày càng tăng.

- Tận dụng tối đa nguyên vật liệu sau gia công, sơ chế để đưa vào sản xuất phù hợp với tính chất của từng sản phẩm.

3.3- Mặt hàng Cơ khí – Bê tông-VLXD:

- Tiếp tục cải tiến mẫu mã và năng suất các sản phẩm cơ khí, đáp ứng tốt yêu cầu của khách hàng. Chú trọng lao động kỹ thuật có trình độ tay nghề và sắp xếp hợp lý lao động phổ thông trong các tổ đội sản xuất. Tăng cường công tác tiếp thị, chăm sóc khách hàng để tư vấn đầu tư hoặc nâng cấp dây chuyền, thiết bị của nhà đầu tư.

- Tích cực khai thác khách hàng tiêu thụ Bê tông tươi và vật liệu xây dựng để tăng sản lượng và thị phần tiêu thụ tương ứng với năng lực thiết bị hiện có của Công ty.

-Nghiên cứu sản xuất sản phẩm mới (*các sản phẩm, cấu kiện đúc sẵn*) của mặt hàng bê tông để tham gia thị trường.

III. VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ:

1- Công tác quản lý, điều hành:

- Trong bối cảnh hiện nay phải tập trung sắp xếp bộ máy quản lý tinh gọn, hiệu quả; hợp lý hóa lại hệ thống sản xuất và nhân lực điều hành sản xuất; cải tạo hệ thống kho tàng để bố trí chuẩn mực việc sắp xếp, luân chuyển hàng hóa trong sản xuất, trong bảo quản lưu kho, cho phù hợp với xu thế trong công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn cháy nổ, vệ sinh môi trường và truy xuất nguồn gốc tại các đơn vị sản xuất.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn cho ngành hàng lương thực, công việc ưu tiên hàng đầu là phát triển thị trường tiêu thụ và bộ máy kinh doanh lương thực.

- Xác định thị trường nội địa làm nền tảng phát triển cho tất cả các ngành hàng của Công ty trong tình hình kinh doanh xuất khẩu ngày càng khó khăn hiện nay.

- Rà soát lại các quy chế quản lý và hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật của Công ty để điều chỉnh, bổ sung phù hợp.

2-Công tác tổ chức cán bộ, Lao động –Tiền lương – Chế độ chính sách:

- Về tổ chức cán bộ: Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng tầm quản trị, kinh doanh bằng hình thức mời chuyên gia, lãnh đạo ngành, nhiều kinh nghiệm hoặc gửi đi đào tạo,... Tiếp tục đẩy mạnh công tác đổi mới cán bộ, quan tâm cán bộ trẻ có trình độ và có tố chất từ cấp phân xưởng trở lên, nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị điều hành và khai thác thị trường kinh doanh trong giai đoạn hiện nay.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm thân thể cho người lao động.

- Đảm bảo thu nhập cho Người lao động an tâm làm việc tại Công ty.

- Thực hiện trang cấp đầy đủ Bảo hộ lao động, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật và kiểm tra sức khỏe định kỳ cho người lao động.

3-Về công tác Thanh kiểm tra:

- Tổ chức thực hiện công tác kiểm tra giám sát việc chấp hành nội quy lao động, quy chế làm việc, chấp hành quy chế quản lý tài chính, quản lý hàng hóa, quản lý nợ và chấp hành các quy định về phòng cháy chữa cháy, an ninh quốc phòng, an toàn lao động và bảo vệ môi trường.

- Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, công khai, minh bạch thông qua hoạt động sơ kết, Tổng kết, Hội nghị NLĐ, thực hiện kê khai tài sản và thu nhập đúng theo quy định.

4- Công tác quản lý tài chính:

- Thực hiện đúng tiến độ báo cáo quyết toán tài chính, báo cáo kiểm toán tài chính và các báo cáo khác theo quy định gửi UBCK Nhà Nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo đúng thời gian quy định.

- Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng vốn, hàng hóa tại các đơn vị trực thuộc, đơn đốc thu hồi công nợ phải thu, không để tình trạng nợ dầy dụa, đảm bảo vốn được bảo toàn và sử dụng đúng mục đích.

5-Công tác đầu tư-xây dựng cơ bản:

- Tập trung hoàn chỉnh các hạng mục còn lại năm 2016 để đưa vào sử dụng.

- Đầu tư cho phát triển sản xuất năm 2017 dự kiến : 40,74 tỷ. Gồm :

+XN LTTP: 6,62 tỷ đồng; + XN XLCK: 16,37 tỷ đồng

+ XN BB& TCMN: 1,70 tỷ đồng +Văn phòng Cty: 16,05 tỷ đồng

(VP Cty 16,05 tỷ là định hướng đầu tư phát triển thêm 1 trạm bê tông tươi)

(Có phụ lục đầu tư- mua sắm TSCĐ năm 2017 đính kèm)

6-Công tác đầu tư vùng nguyên liệu:

- Tổ chức thực hiện phương án đầu tư vùng nguyên liệu năm 2017 theo phương thức liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm thông qua các hợp tác xã nông nghiệp với diện tích 1.150 ha.

- Liên kết với các doanh nghiệp cung ứng, hợp tác xã, thương lái và các doanh nghiệp sơ chế, để thực hiện công tác thu mua, vận chuyển, sấy, sơ chế nguyên liệu theo phương án năm 2017.

7- Công tác khác:

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể thường xuyên phát động phong trào thi đua trong sản xuất và phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, thực hành tiết kiệm, xây dựng các giải pháp thiết thực, hiệu quả để thực hiện hoàn thành kế hoạch đề ra.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017. Trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS
- Ban TGD Cty
- Lưu ML/E/HĐQT/Totrinh

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Văn Lộc

TỜ TRÌNH

“V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017”

Kính gửi : - ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngày 04/04/2016
V/v phê duyệt kế hoạch lợi nhuận và phân phối lợi nhuận năm 2016.

Hội đồng Quản trị Công ty báo cáo kết quả phân phối lợi nhuận năm 2016 và xây
dựng kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:

1- Phân phối lợi nhuận năm 2016:

ST T	NỘI DUNG	NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ 2016		ĐỀ NGHỊ THỰC HIỆN 2016	
		Tỉ lệ %	Số tiền (đồng)	Tỉ lệ %	Số tiền (đồng)
1	Tổng doanh thu		550.000.000.000		425.838.203.476
2	Lợi nhuận trước thuế		16.000.000.000		16.007.446.402
3	Lợi nhuận sau thuế		12.800.000.000		12.821.112.630
4.	<i>Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức:</i>				12.858.899.155
	a- Lợi nhuận sau thuế năm 2016				12.821.112.630
	b- Trích từ lợi nhuận để lại từ các năm trước				37.786.525
4.1	Chi thù lao HĐQT và BKS Cty		110.400.000		116.400.000
4.2	Trích Quỹ khen thưởng ban điều hành	2,50	320.240.000	2,50	324.192.155
4.3	Trích Quỹ phát triển sản xuất	16,00	1.976.578.000	16,00	2.010.035.000
4.4	Trích Quỹ khen thưởng và phúc lợi	10,00	1.237.236.000	10,00	1.256.272.000
4.4	Chia cổ tức	74,00	9.155.546.000	74,00	9.152.000.000
	(Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL)		11,44		11,44



2- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017:

STT	NỘI DUNG	Tỉ lệ	Kế hoạch 2017 (Đồng)
1	Tổng doanh thu		420.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế		16.200.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế		12.960.000.000
4	Phụ cấp HĐQT và BKS		110.400.000
5	Quỹ khen thưởng ban điều hành	2,5%	321.240.000
6	Lợi nhuận sau thuế được phân phối		12.528.360.000
	a- Quỹ phát triển sản xuất	16,00%	2.004.538.000
	b- Quỹ khen thưởng và phúc lợi	10,00%	1.252.836.000
	c- Lợi nhuận còn để chia cổ tức	74,00%	9.270.986.000
	d- Tỷ lệ chia cổ tức		11,59%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

Nơi nhận :

- Như trên
- Lưu VT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Lộc

TỜ TRÌNH

Báo cáo kết quả thực hiện quỹ lương năm 2016 và xin phê duyệt kế hoạch quỹ lương năm 2017

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

Căn cứ Nghị định Số: 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ về quy định lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước ;

Căn cứ Thông tư Số: 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ về quy định lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước ;

Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về tình hình thực hiện quỹ lương năm 2016 và kế hoạch quỹ lương năm 2017, cụ thể như sau :

1/ Báo cáo tình hình thực hiện Quỹ tiền lương năm 2016 :

1.1/ Xây dựng kế hoạch quỹ lương năm 2016: với kế hoạch lợi nhuận trước thuế là **16.000.000.000** đồng thì quỹ lương của Công ty được trích tối đa là **33.510.242.000** đồng, tức tương ứng với tỷ lệ 67,68% trên lợi nhuận chưa trừ lương.

1.2/ Kết quả thực hiện năm 2016: Lợi nhuận ròng trước thuế đã thực hiện trong năm 2016 là **16.007.446.402** đồng, đạt 100,04 % kế hoạch, tương ứng quỹ lương được trích đưa vào phí SXKD năm 2016 là **33.520.543.000** đồng.

Theo thực tế kết quả kinh doanh và tình hình tài chính hiện tại, Công ty đã hạch toán quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2016 là **33.510.242.000** đồng chiếm tỷ lệ 67,68% lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau :

Đơn vị tính : *Đồng*

T T	Diễn giải	Quỹ lương được trích năm 2016	Số thực trích quyết toán năm 2016	Chênh lệch	So sánh (%)
A	B	C	D	E (C-D)	F (D/Cx100%)
	Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD	33 520 543 000	33.510.242.000	10 301 000	99,97%

1.3/ Tiền lương của lao động quản lý: Mức lương cao nhất: 27.000.000 đ/tháng; Mức lương thấp nhất: 16.100.000 đ/tháng; Tiền lương bình quân của lao động quản lý là: 22.728.000 đồng/người.



2/ Kế hoạch Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD năm 2017 :

Căn cứ hoạch SXKD năm 2017 trong đó lợi nhuận ròng trước thuế là **16.200.000.000** đồng, tăng 1,20% so với thực hiện năm 2016.

Nhằm đảm bảo thu nhập cho người lao động không bị giảm sút so với năm 2016, tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động an tâm gắn bó lâu dài với Công ty, đồng thời góp phần ổn định cuộc sống của người lao động, Công ty kính đề nghị HĐQT xem xét và phê duyệt quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2017 với tỷ lệ là 72 % trên tổng lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau :

ĐVT : Đồng

T	Diễn giải	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	So sánh (%) KH17/TH16
1	Lợi nhuận ròng trước thuế	16.007.000.000	16.200.000.000	101,2
2	Đơn giá tiền lương (Tỷ lệ % trên lợi nhuận chưa trừ lương {v/v+m})	67,68%	72,00%	104,33

(Lương của công nhân bốc xếp trong dây chuyền sản xuất được tính theo đơn giá thực tế)

Và tùy theo tình hình thực tế kết quả lợi nhuận thực hiện, Công ty sẽ trích và thực chi lương trong năm tài chính 2017 đảm bảo hài hòa lợi ích các bên, đồng thời sẽ báo cáo lại cho cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt để Công ty làm cơ sở thực hiện.

Trân trọng!

Nơi nhận :

- Như trên.
- Lưu VT



Lê Văn Lộc

TỜ TRÌNH

Về việc thực hiện thù lao HĐQT năm 2016 và kế hoạch thù lao năm 2017

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

Căn cứ Khoản 7 Điều 25 của Điều lệ Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí & Lương thực Thực phẩm (Mecofood) quy định V/v “*Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định*”.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, Công ty cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tổng mức chi thù lao cho thành viên HĐQT và Ban kiểm soát, thư ký hội đồng năm 2016 là **301.500.000 đồng** (Ba trăm lẻ một triệu, năm trăm ngàn đồng), trong đó phần được hạch toán vào chi phí trước khi tính thuế TNDN đối với thành viên HĐQT và Ban kiểm soát, thư ký hội đồng trực tiếp tham gia quản lý điều hành Công ty là **185.100.000 đồng**.

Thực hiện Quy chế tiền lương- thù lao- tiền thưởng số 222/QĐ-TCHC.MCF ngày 01/11/2016 của Công ty cổ Phần Xây Lắp – Cơ khí & Lương thực Thực phẩm. Công ty vận dụng và xây dựng kế hoạch mức chi thù lao cho thành viên HĐQT và Ban kiểm soát, thư ký HĐQT trong năm 2017 là **295.200.000 đồng** (Hai trăm chín mươi lăm triệu, hai trăm ngàn đồng)

Trong đó:

-Tiền lương Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách thực hiện theo Quy chế trả lương của Công ty.

-Thù lao của Ủy viên HĐQT bằng 20% tiền lương Phó Tổng giám đốc Công ty với số tiền là 4.600.000 đ/người/tháng.

-Thù lao của kiểm soát viên bằng 10% tiền lương Kế toán trưởng Công ty với số tiền là 2.100.000 đồng/người/tháng.

-Thù lao cho thư ký HĐQT là 2.000.000 đồng/tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 xem xét và phê duyệt để làm cơ sở cho Công ty thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tr.BKS;
- Lưu TCHC; TCKT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Văn Lộc

Số : 20 /TT-HĐQT.MCF

Long An, ngày 16 tháng 3 năm 2017

TỜ TRÌNH

“Về việc : Chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017”

Kính gửi : **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Căn cứ Điều 1 Điều 45 của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Mecofood, V/v “Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn...” để kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo.

Nhằm giúp việc lập và báo cáo đúng theo quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với Công ty đã niêm yết trên sàn, đồng thời để tạo điều kiện thuận lợi cho việc báo cáo theo mẫu biểu quy định của người đại diện quản lý vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần nhằm phục vụ tốt cho công tác hợp nhất báo cáo tài chính của Tổng Công ty Lương thực Miền Nam hàng năm.

Qua khảo sát và đánh giá một số đơn vị tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán độc lập, Công ty nhận thấy Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán được UBCK Nhà nước công nhận được phép kiểm toán cho các tổ chức phát hành, niêm yết và kinh doanh chứng khoán và là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm của Tổng Công ty Lương thực Miền Nam, đã có nhiều năm kinh nghiệm trong công tác tư vấn tài chính kế toán-kiểm toán và sẽ giúp cho Công ty nâng cao được công tác quản lý kinh tế, tài chính và ngày càng hoàn thiện hơn công tác hạch toán kế toán và kiểm soát nội bộ.

Do đó, Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 cho Công ty.

Kính trình.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TR. BKS;
- Lưu TCHC; TCKT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Lộc